



Chương 2

**ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI
CUỘC KHÁNG CHIẾN,
HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG
DÂN TỘC, THỐNG NHẤT
ĐẤT NƯỚC (1945-1975)**

I. LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 – 1954)

1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945 – 1946)

*a) Tình hình Việt Nam sau Cách mạng
Tháng Tám*

❖ Tình hình thế giới:

Thế giới

+Thắng lợi của Liên Xô chống chủ nghĩa phát xít ...

+Hệ thống XHCN được hình thành...

+Phong trào GPDT trên thế giới phát triển mạnh...

❖ Tình hình trong nước:

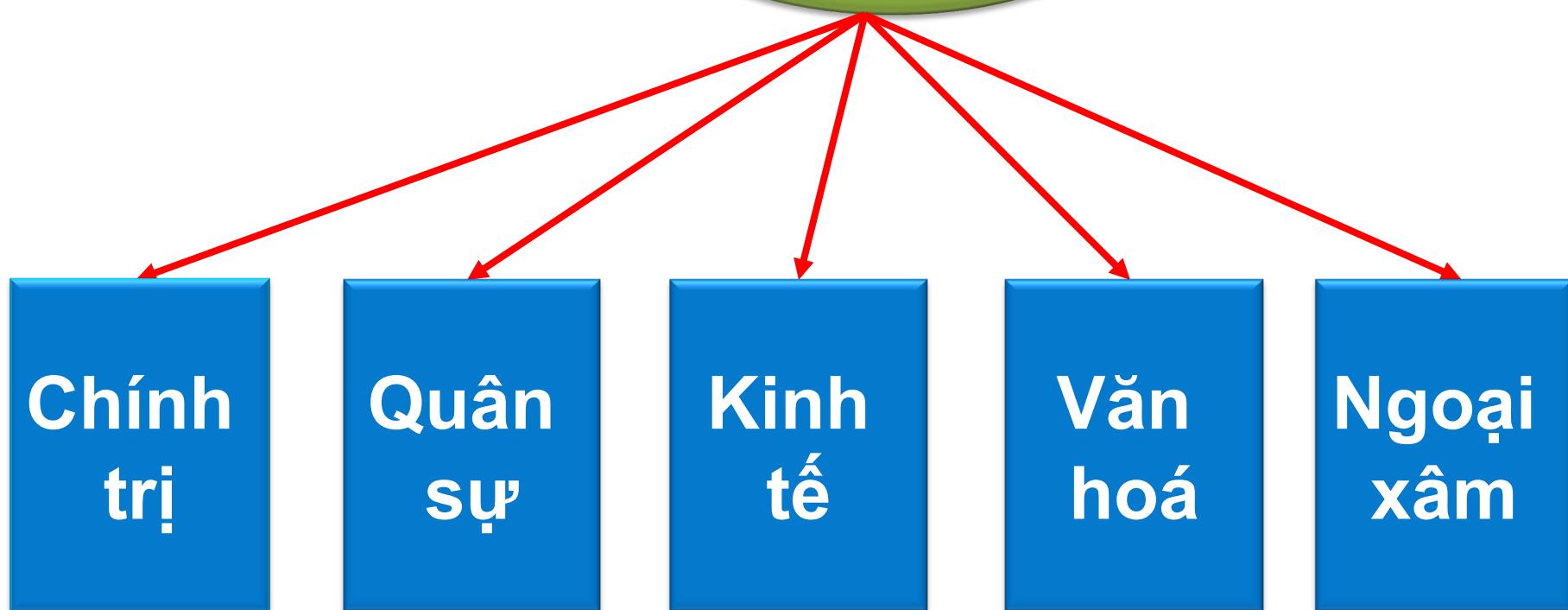
- Thuận lợi

+ Hệ thống
c. quyền
được t.lập
do VM làm
nòng cốt...

+ Tinh thần
y.nước của
n.dân được
khơi dậy...

+ Đảng có
đường lối
đúng đắn...

-Khó khăn



b) Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

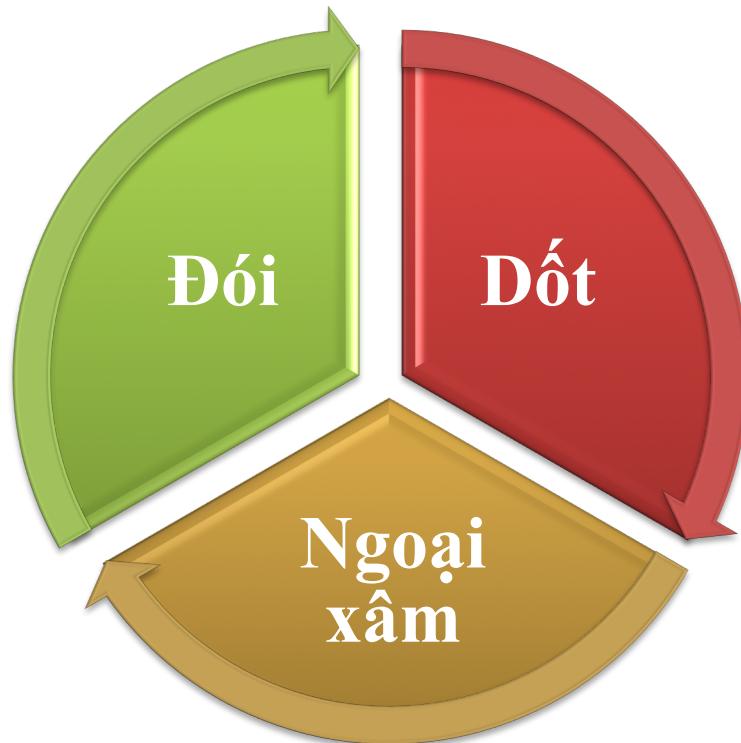
- Ngày 3/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, CT Hồ Chí Minh nêu:

- phát động chiến dịch tăng gia sản xuất để cứu đói
- mở phong trào chống nạn mù chữ
- sớm tổ chức tổng tuyển cử
- mở phong trào giáo dục cần, kiệm, liêm chính
- bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò
- tuyên bố tự do tín ngưỡng, lương giáo đoàn kết

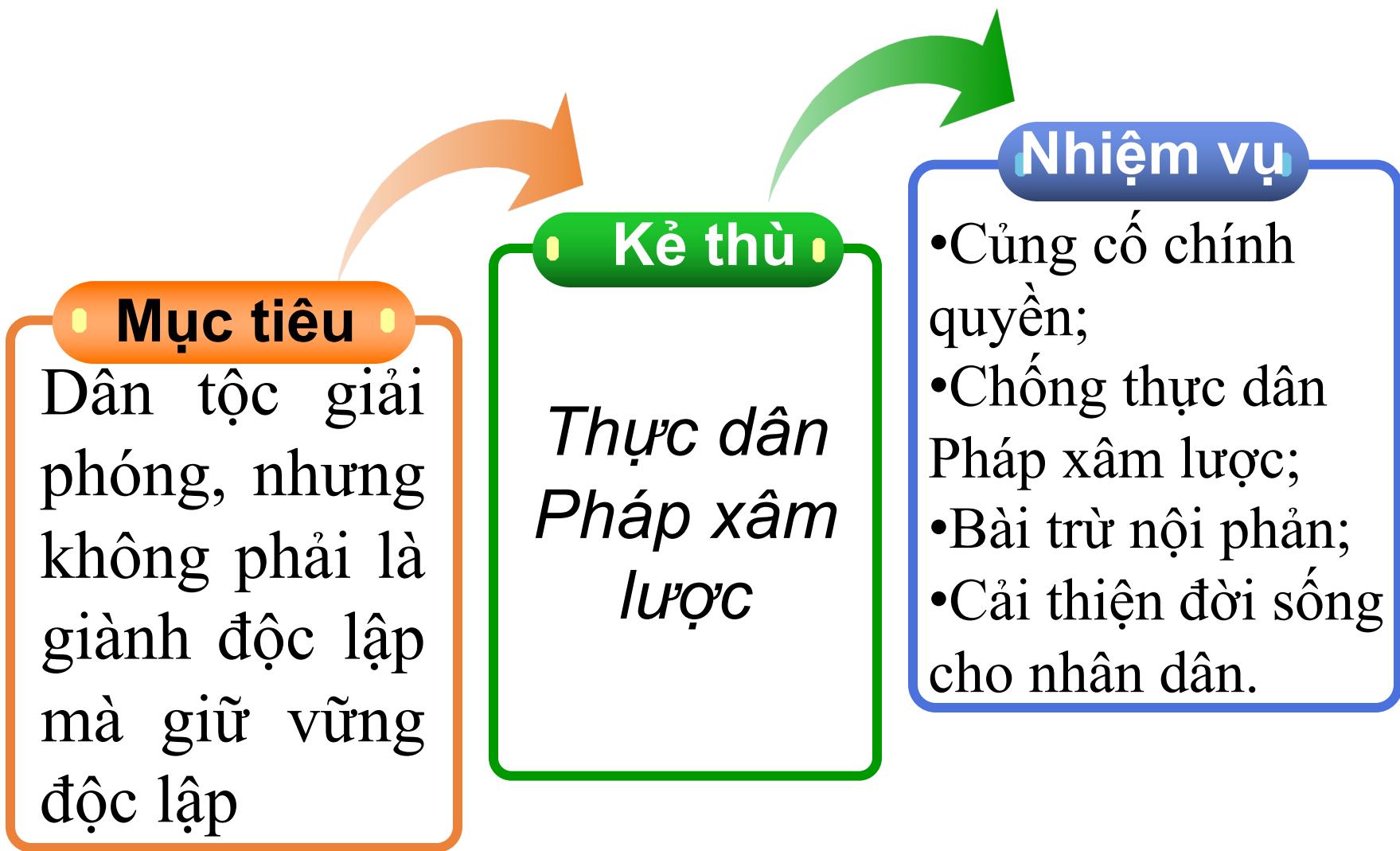


b) Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

- Ngày 3/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, CT Hồ Chí Minh nêu:



**- 25/11/1945, BC^HTU^Đ ra Chỉ thị
“Kháng chiến, kiến quốc”**



Biện pháp

- **25/11/1945, BC^{TU}Đ ra Chỉ thị
“Kháng chiến, kiên quốc”**

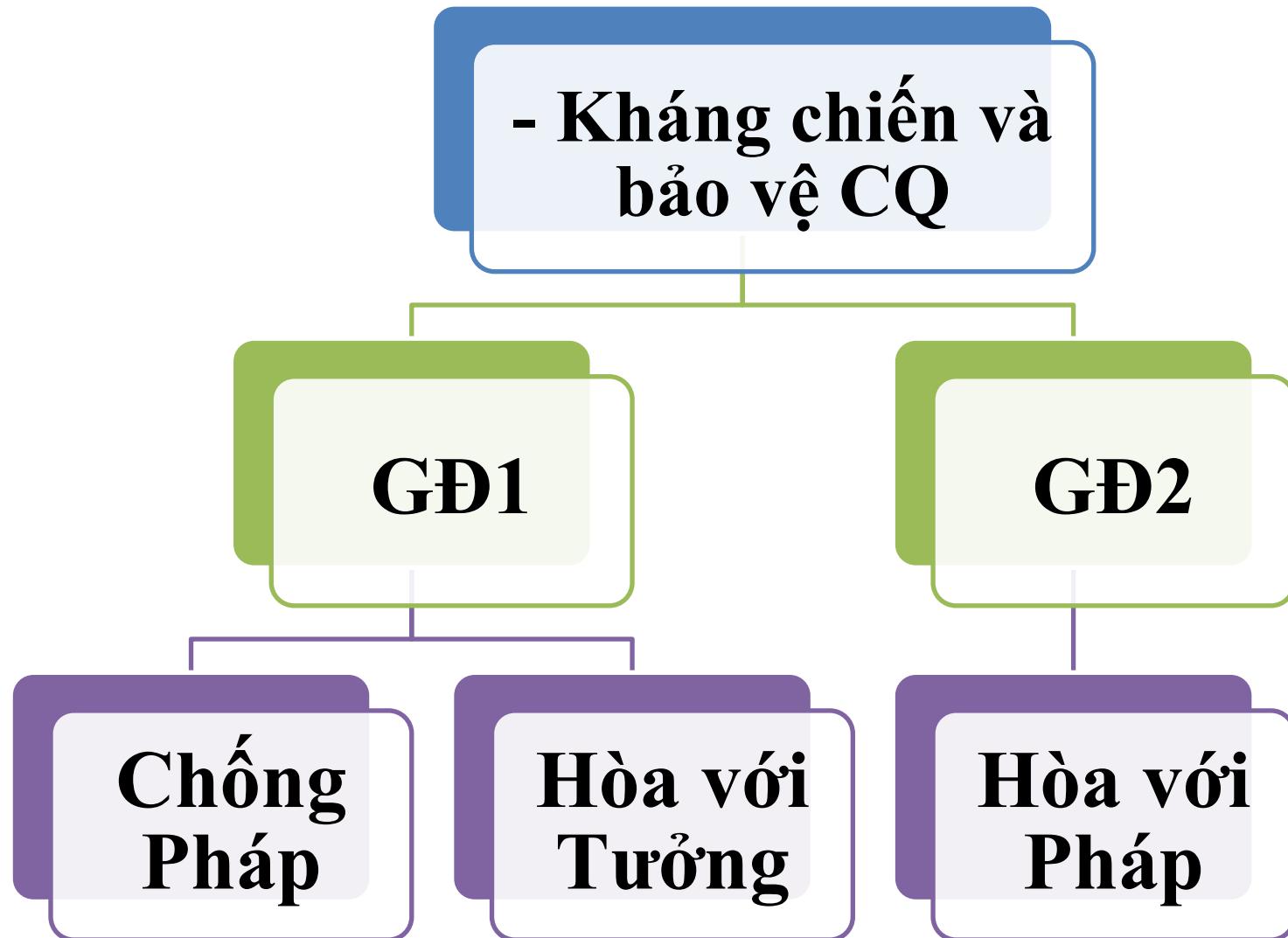
Bầu cử QH, lập Hiến pháp, động viên lực lượng, kiên trì và chuẩn bị kháng chiến

Ngoại giao: làm cho nước mình ít kẻ thù và nhiều bạn đồng minh hơn hết

Tàu Tưởng: “Hoa – Việt thân thiện”

Pháp: “Độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế”

c) Tổ chức kháng chiến chống thực dân Pháp
xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính
quyền cách mạng non trẻ



2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950

a) Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng

20/11/46,
Pháp đánh
H.Phòng,
L.Sơn

17/12/46,
thảm sát ở
phố hàng
Bún, HN

18/12/46,
Pháp gửi
tối hậu
thư

20h
19/12/46,
kháng
chiến toàn
quốc bùng
nổ

Các văn bản thể hiện đường lối kháng chiến

1. Chỉ thị *Kháng chiến kiến quốc* (25/11/1945)
2. Chỉ thị *Tình hình và chủ trương* (3/3/1946)
3. Chỉ thị *Hòa đẻ tiến* (9/3/1946)
4. Chỉ thị *Toàn dân kháng chiến* (12/12/1946)
5. Lời kêu gọi *Toàn quốc kháng chiến* – CT Hồ Chí Minh (19/12/1946)
6. Tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* - Trường Chinh, xuất bản 8/1947

Nội dung đường lối

Mục tiêu kháng chiến

Tính chất kháng chiến

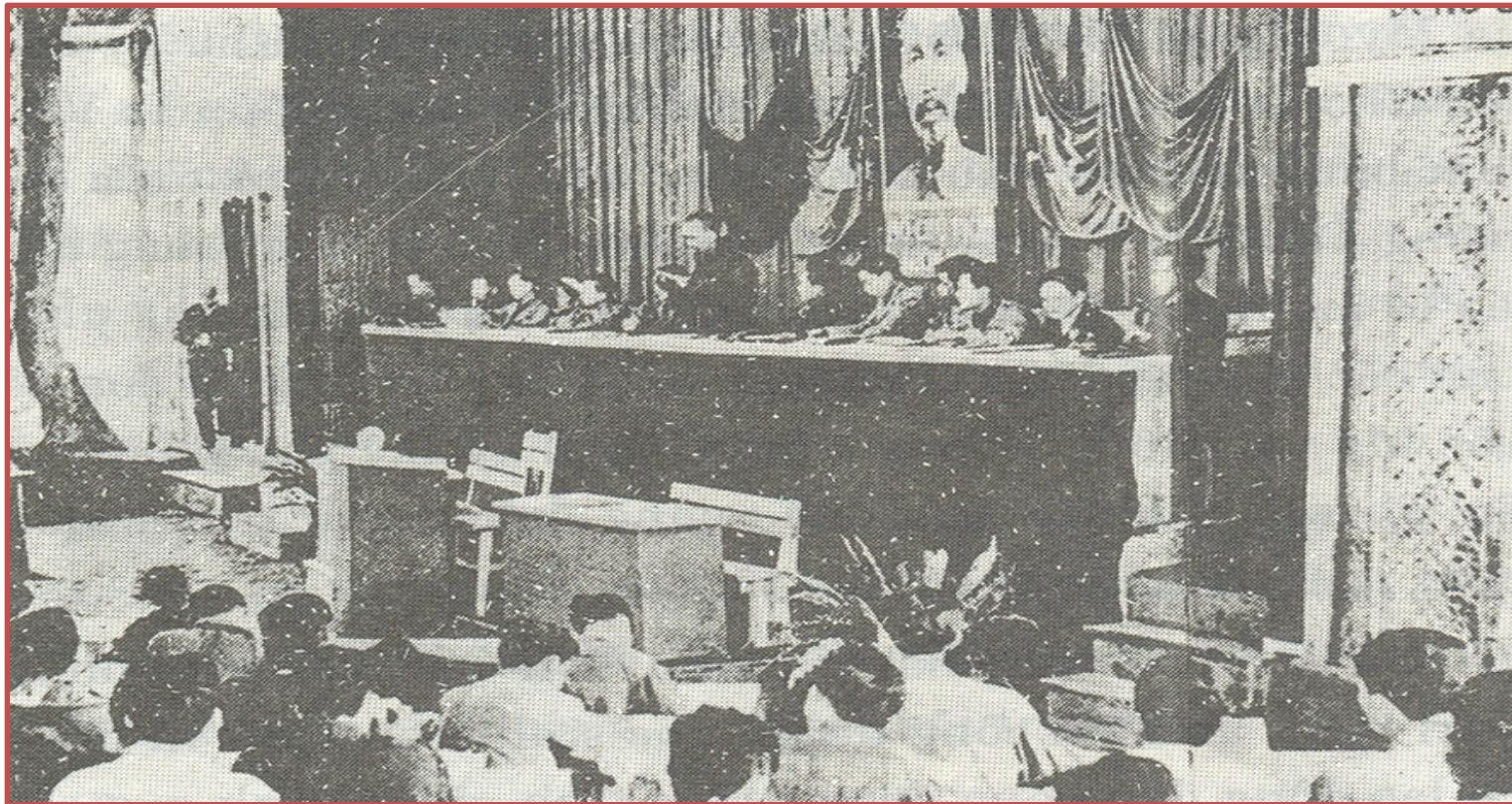
Phương châm kháng chiến
(tòan dân, tòan diện, lâu dài, dựa vào sức mình...)

Triển vọng kháng chiến

b) Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến (1947-1950)

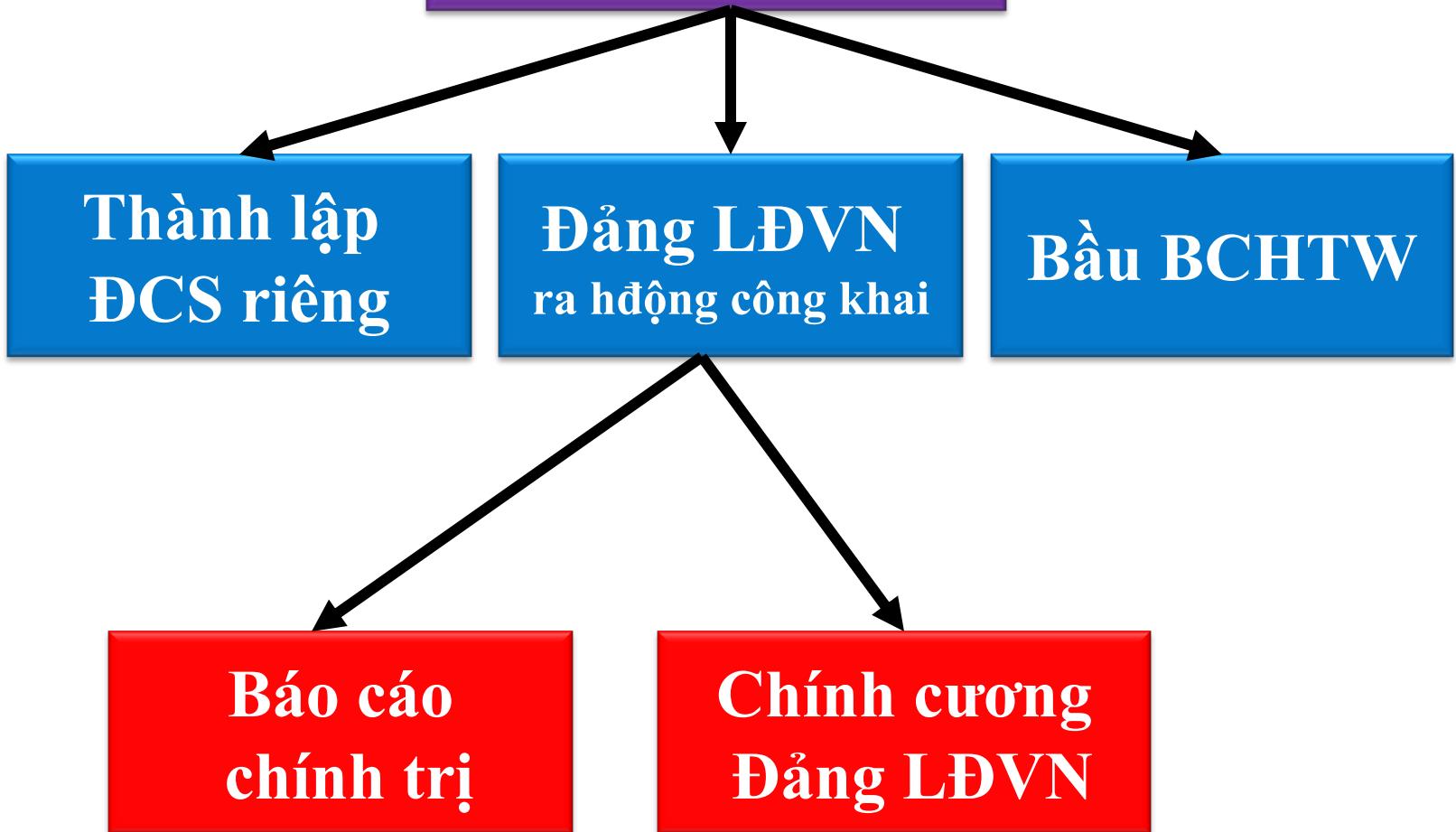
3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951-1954)

a) *Đại hội Đảng lần thứ II và Chính cương của Đảng (2/1951)*

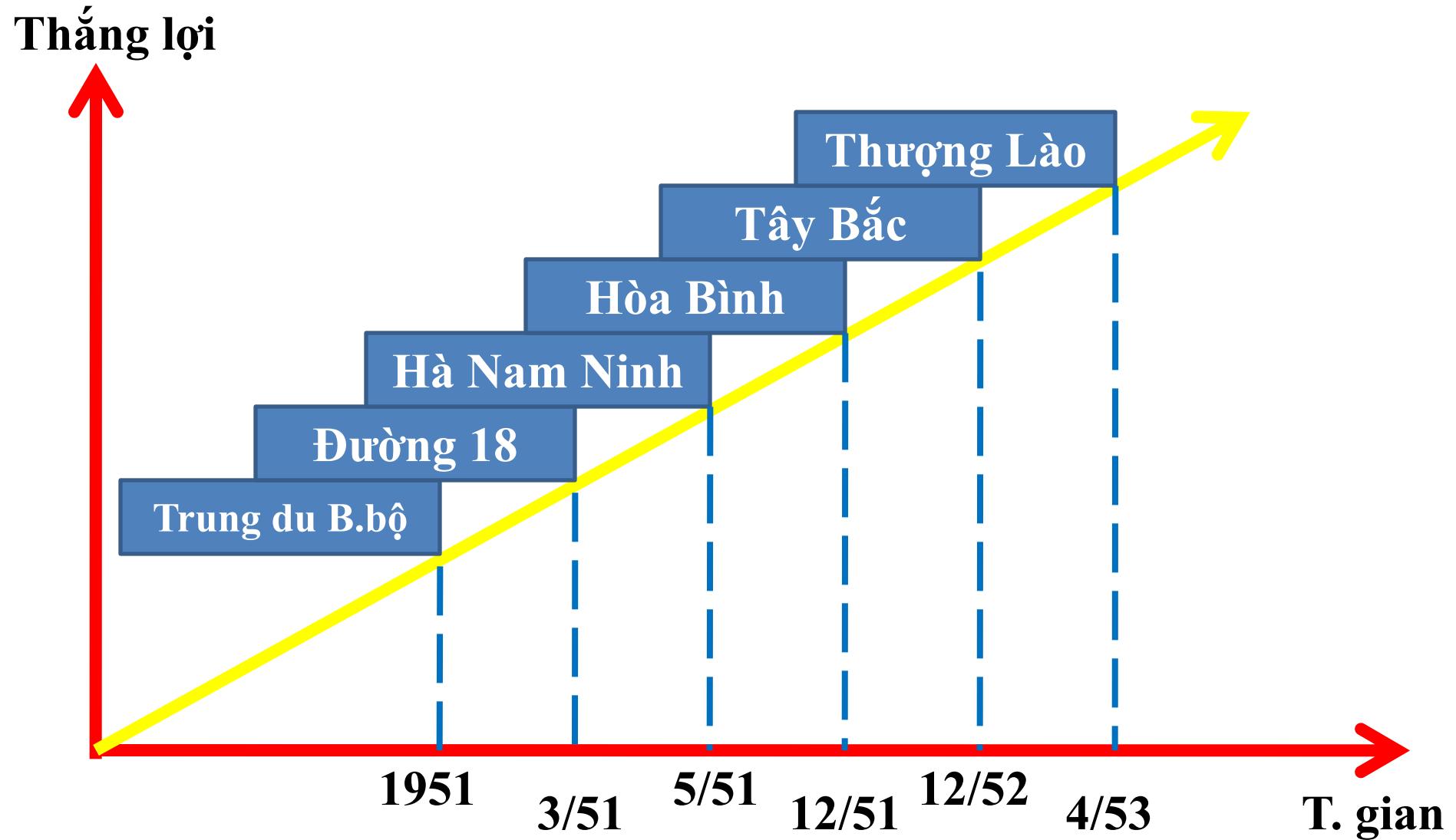


“ĐẠI HỘI KHÁNG CHIẾN”
(11 – 19/2/1951, Vinh Quang, Chiêm Hóa, Tuyên Quang)

Đại hội II (2/1951)

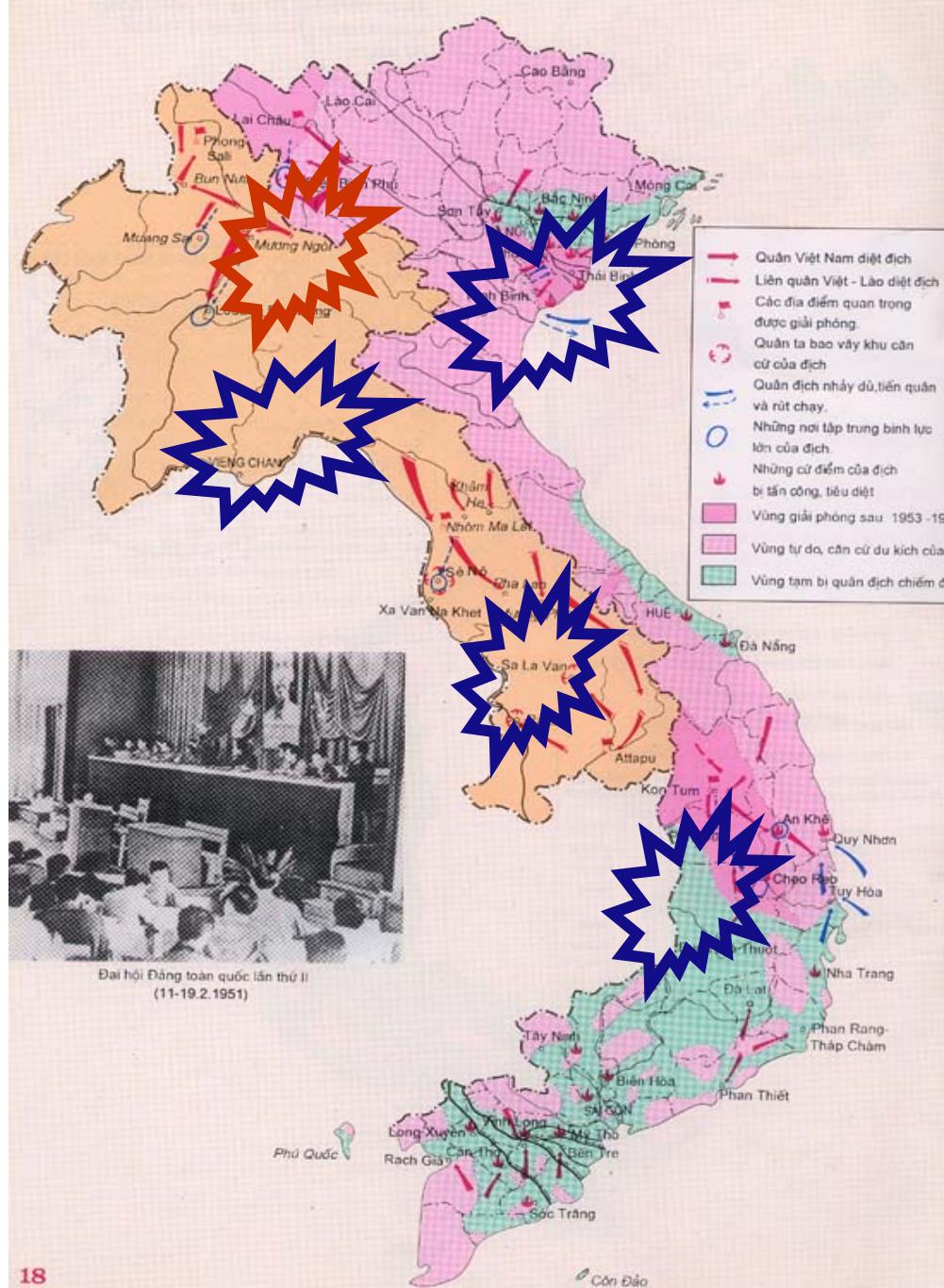


b) Đẩy mạnh phát triển cuộc kháng chiến về mọi mặt



c) Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến

- **Kế hoạch Nava hoàn toàn bị phá sản khi bị phân tán lực lượng ở:**
 - 1. Đồng bằng bắc bộ
 - 2. Điện biên phủ
 - 3. Sêno
 - 4. Pleiku, Tây nguyên
 - 5. Luong Phabang
- **Điện biên phủ trở thành cứ điểm chính của kế hoạch Nava**



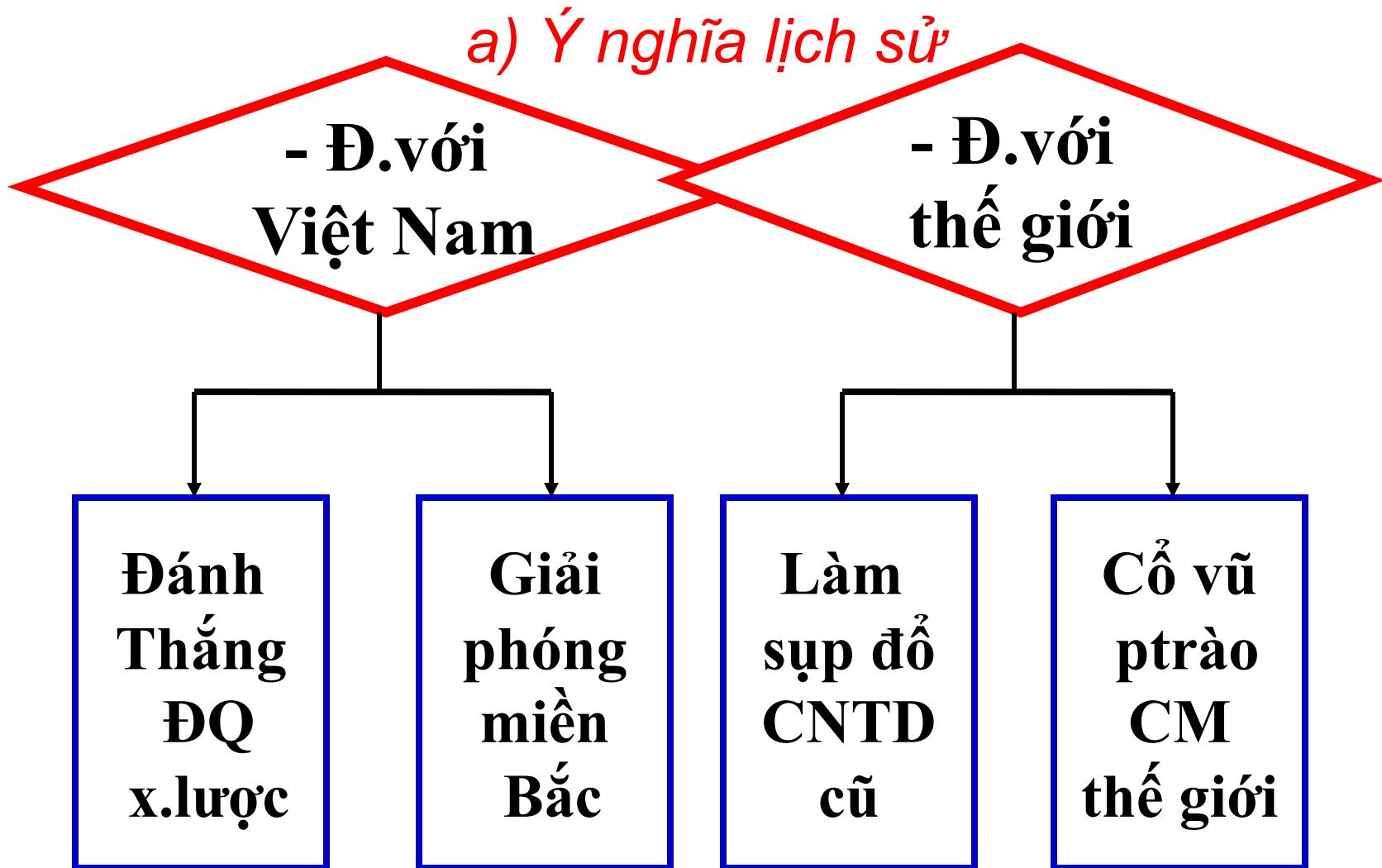
Hiệp định Giơnevo

+8/5/1954, khai mạc

+ 21/7/1954, được ký kết:

- ✓ Các nước tham gia HN tôn trọng đ.lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam-Lào-Campuchia và tuyệt đối không can thiệp vào nội bộ các nước đó.
- ✓ Ở VN: 2 bên ngừng bắn, đưa q.đội về 2 vùng, lấy vĩ tuyến 17 làm vĩ tuyến quân sự tạm thời.
- ✓ Tiến hành tổng tuyển cử tự do vào tháng 7/1956

4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng trong lãnh đạo kháng chiến chống Pháp và can thiệp Mỹ



b) Kinh nghiệm của Đảng về lãnh đạo kháng chiến

1

Đề ra đường lối đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn lịch sử của cuộc kháng chiến ngay từ những ngày đầu

2

Kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ cơ bản vừa kháng chiến vừa kiến quốc, chống ĐQ và chống PK

3

Ngày càng hoàn thiện phương thức lãnh đạo, tổ chức điều hành cuộc kháng chiến phù hợp với đặc thù của từng giai đoạn

4

Xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích một cách thích hợp...

5

Coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với cuộc kháng chiến trên tất cả mọi lĩnh vực, mặt trận

II. LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CNXH Ở MIỀN BẮC VÀ KHÁNG CHIÉN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THÔNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

1. Sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng hai miền Nam-Bắc (1954 – 1965)

*a) Khôi phục kinh tế, cải tạo XHCN ở miền Bắc,
chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực
lượng sang thế tiến công (1954-1960)*

❖ Âm mưu của Mỹ:

1

- Tiêu diệt phong trào cách mạng Việt Nam, biến miền Nam thành thuộc địa của Mỹ

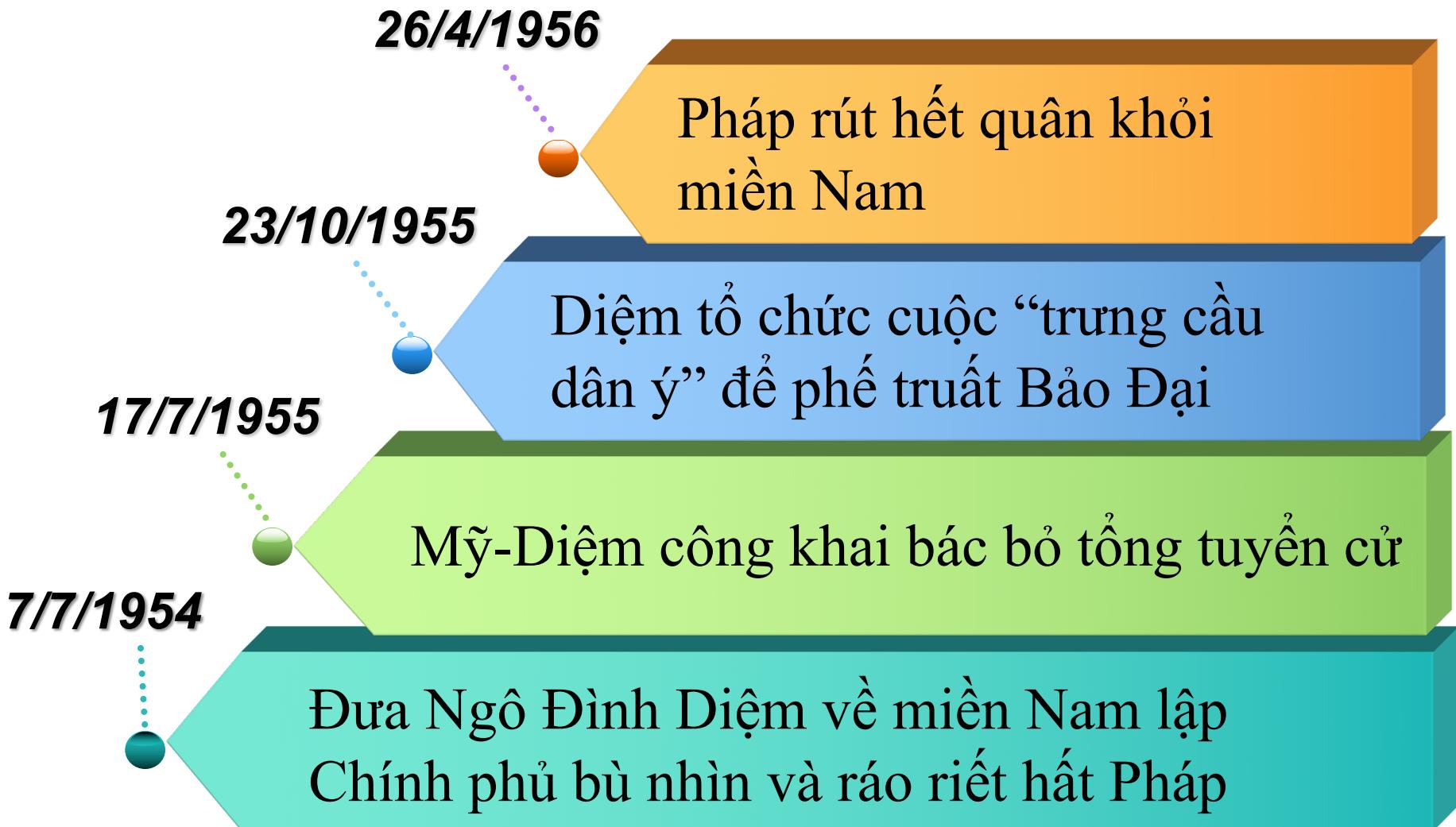
2

- Lập phòng tuyến ngăn chặn không cho chủ nghĩa cộng sản lan tràn xuống Đông Nam Á

3

- Lập căn cứ quân sự làm bàn đạp tấn công CNXH ở miền Bắc, bao vây uy hiếp các nước XHCN từ phía Đông Nam Á

❖ Quá trình x.lược Việt Nam của Mỹ



❖ Thuận lợi

• Hệ thống XHCN p.triển

• PT GPDT p.triển

• PT dân chủ p.triển

• Miền Bắc được g.phóng

• Thế và lực của c.m V.N ngày càng lớn

• Ý chí độc lập, t.nhất đ.nước của n.dân

❖ Khó khăn

Kẻ thù của nhân dân ta là ĐQ Mỹ

Thế giới bước vào chiến tranh lạnh

Bất đồng giữa LX-TQ

Đất nước bị chia cắt

-Ở miền Bắc:

- 1 HNTU7 (3/1955) và HNTU8 (8/1955), về củng cố miền Bắc...
- 2 HNTU10 (9/1956), kiểm điểm sai lầm trong cải cách ruộng đất...
- 3 HNTU13 (12/1957), k. quả khôi phục k.tế và n.vụ giai đoạn mới...
- 4 HNTU14 (11/1958), kế hoạch 3 năm (1958-1960)
- 5 HNTU16 (4/1959), về hợp tác hóa nông nghiệp...

- Ở miền Nam

HN BCT
(9/1954)

HNTW7
(3/1955)
HNTW8
(8/1955)

“Đề cương cách mạng miền Nam” - Lê Duẩn
(8/1956)

HNTW13
(12/1957)

+Chính sách của Mỹ- Diệm:

Tăng cường đàn áp, khủng bố đồng bào miền Nam

Đặt m.Nam trong tình trạng c.tranh
Đặt cộng sản ra ngoài vòng p.luật

Ra luật 10/59, lê máy chém đi khắp miền Nam

C tranh
đơn
phương

Diệm tuyên bố:
“Biên giới Hoa Kỳ kéo dài đến vĩ tuyến 17”

Chính quyền tay sai NDD



Cường bức di dân vào Nam



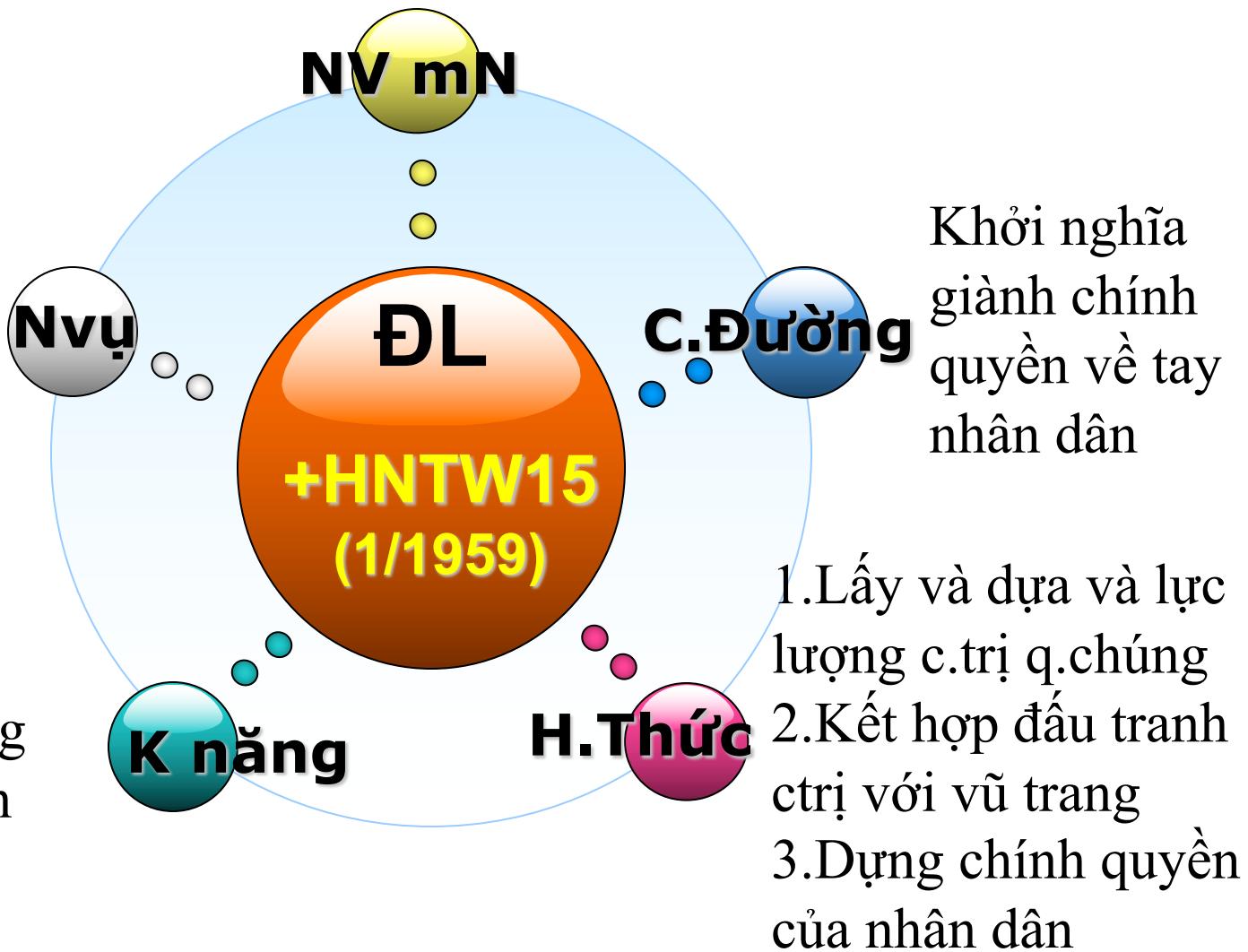
Áp chiến lược



- G.phóng m.Nam khỏi ĐQ và PK
- T.hiện ĐLDT,người cày có ruộng
- Hoành thành c.m DTDCND

C.M XHCN ở
miền Bắc
C.M DTDCND ở
miền Nam

Tranh thủ khả năng
hòa bình phát triển



+ Kết quả:

Chiến tranh
đơn phương
phá sản

C.Quyền csở
địch bị tan rã

MTDTGPMN
ra đời
(20/12/1960)

Địch rơi vào
thế bị động



b) Xây dựng CNXH ở miền Bắc, phát triển thế tiến công của cách mạng miền Nam (1961-1965)



- Ở miền Nam

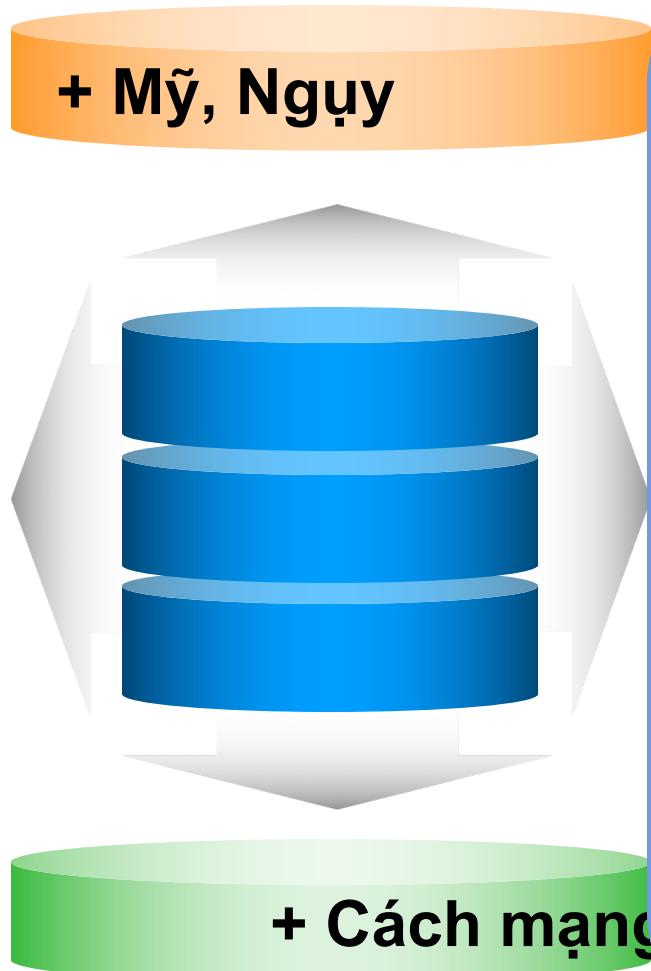
Chiến tranh đặc biệt

Công thức:

quân ngụy
+cố vấn Mỹ
+vũ khí Mỹ

Thực hiện:

+Củng cố áp chiến lược
+Đàn áp phong trào cách mạng

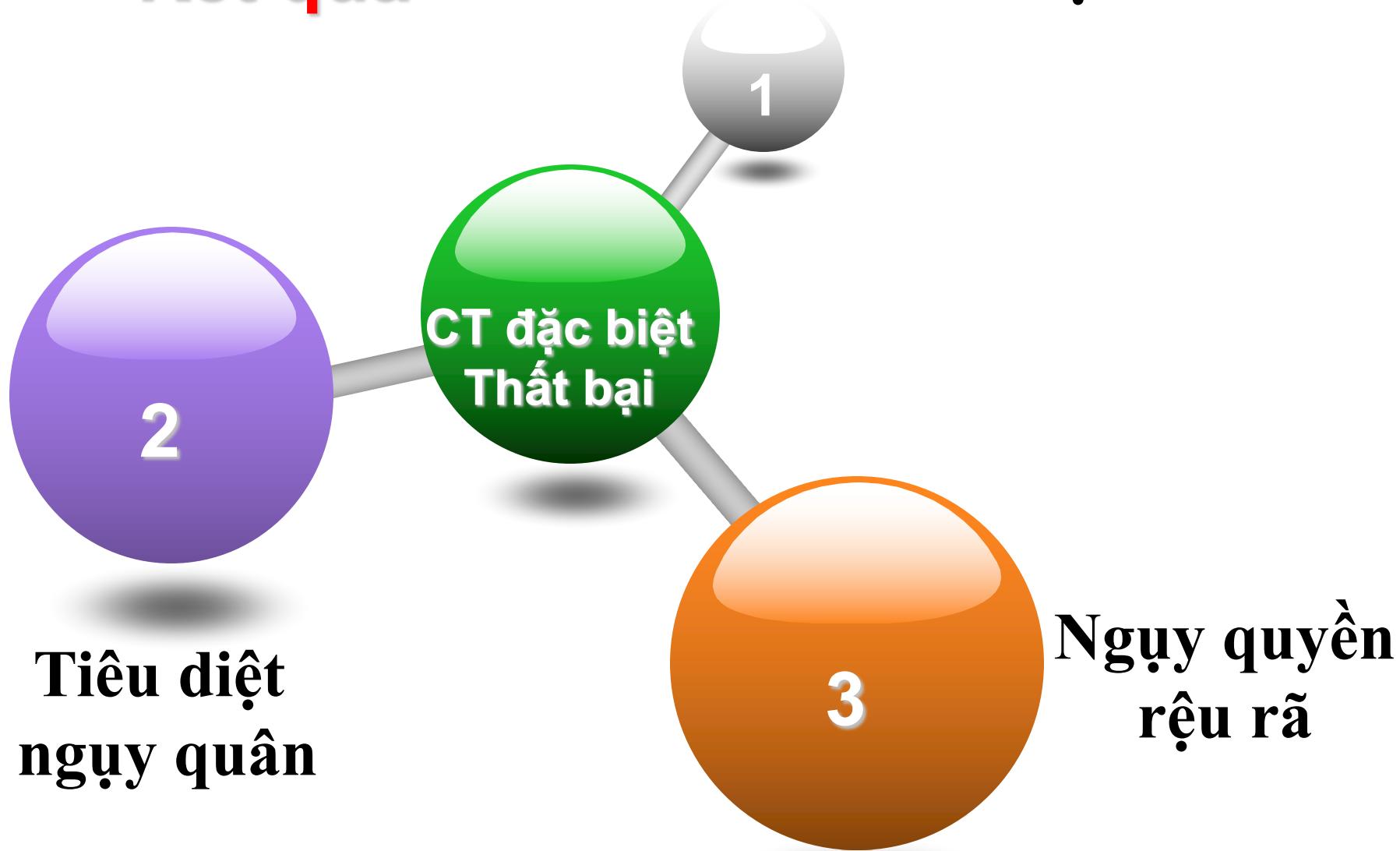


Lực lượng cách mạng

- Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang
- Tiến công trên cả 3 mũi giáp công và 3 vùng chiến lược

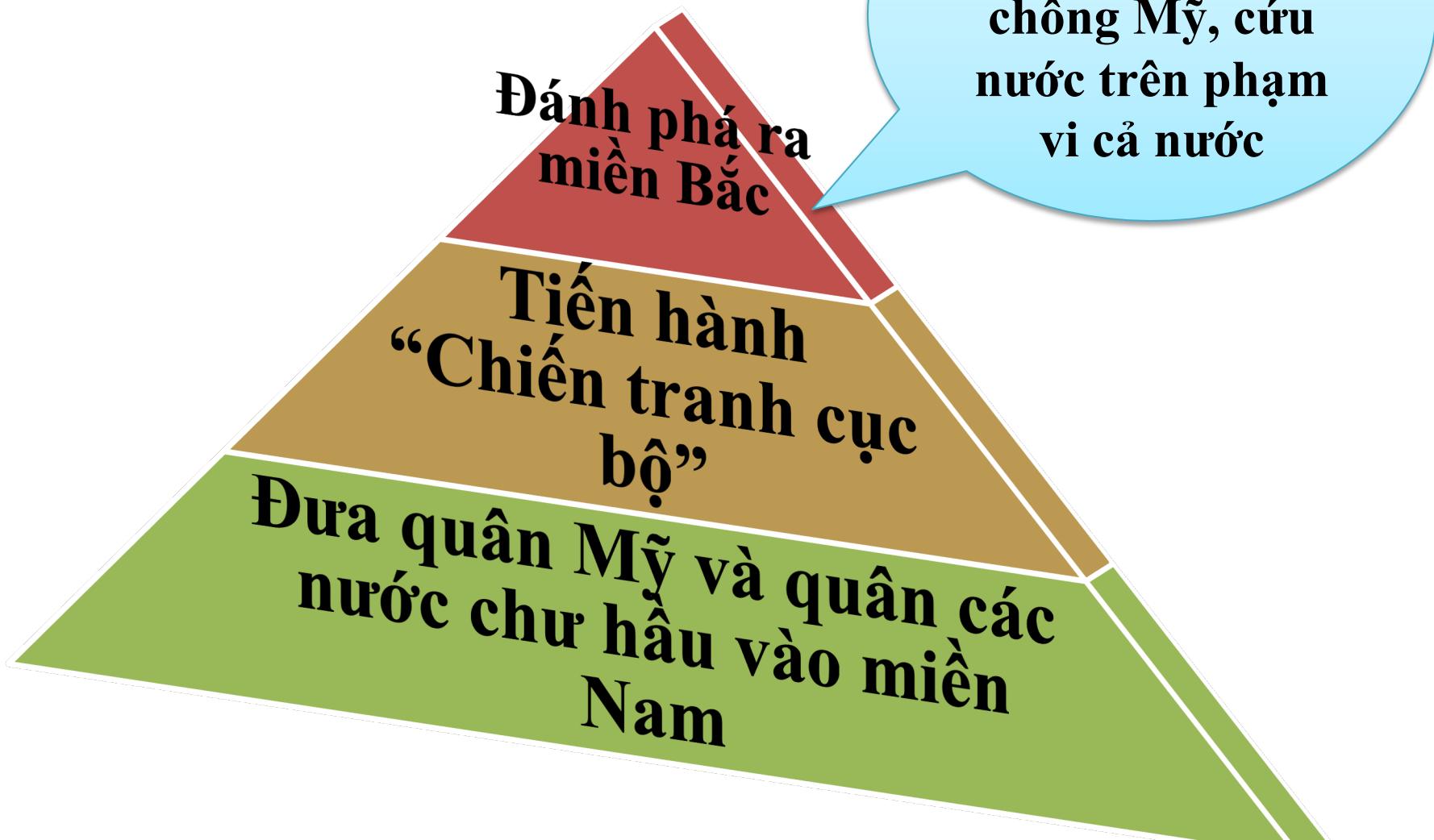
Phá áp chiến lược

+ Kết quả



2. Lãnh đạo cách mạng cả nước 1965-1975

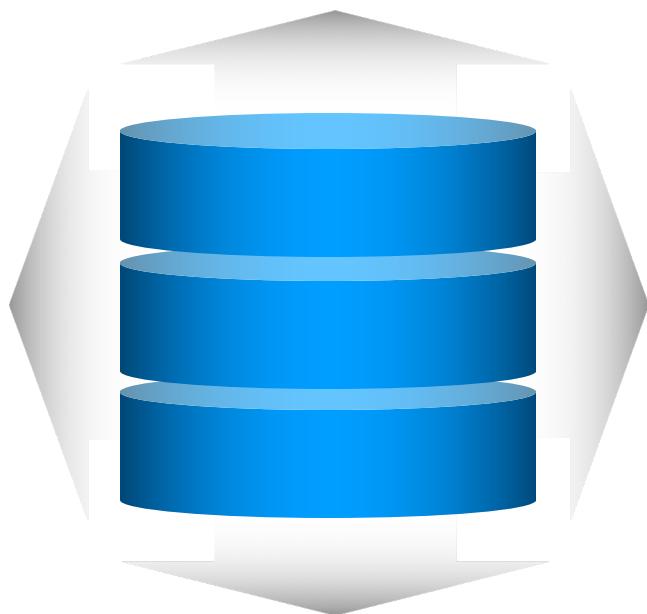
a) Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Đảng



❖ Thuận lợi

Miền Bắc

- C.m thế giới phát triển mạnh
- Kế hoạch 5 năm lần 1 ở mBắc đạt và vượt mục tiêu
- Miền Bắc đầy mạnh chi viện sức người và sức của cho mNam



Miền Nam

- Đánh bại “Chiến tranh đặc biệt”
- Cách mạng có bước phát triển mới

❖ Khó khăn

Sự bất đồng gay gắt giữa LX-TQ

Phải đối phó trực tiếp với quân đội viễn chinh Mỹ và các nước chư hầu

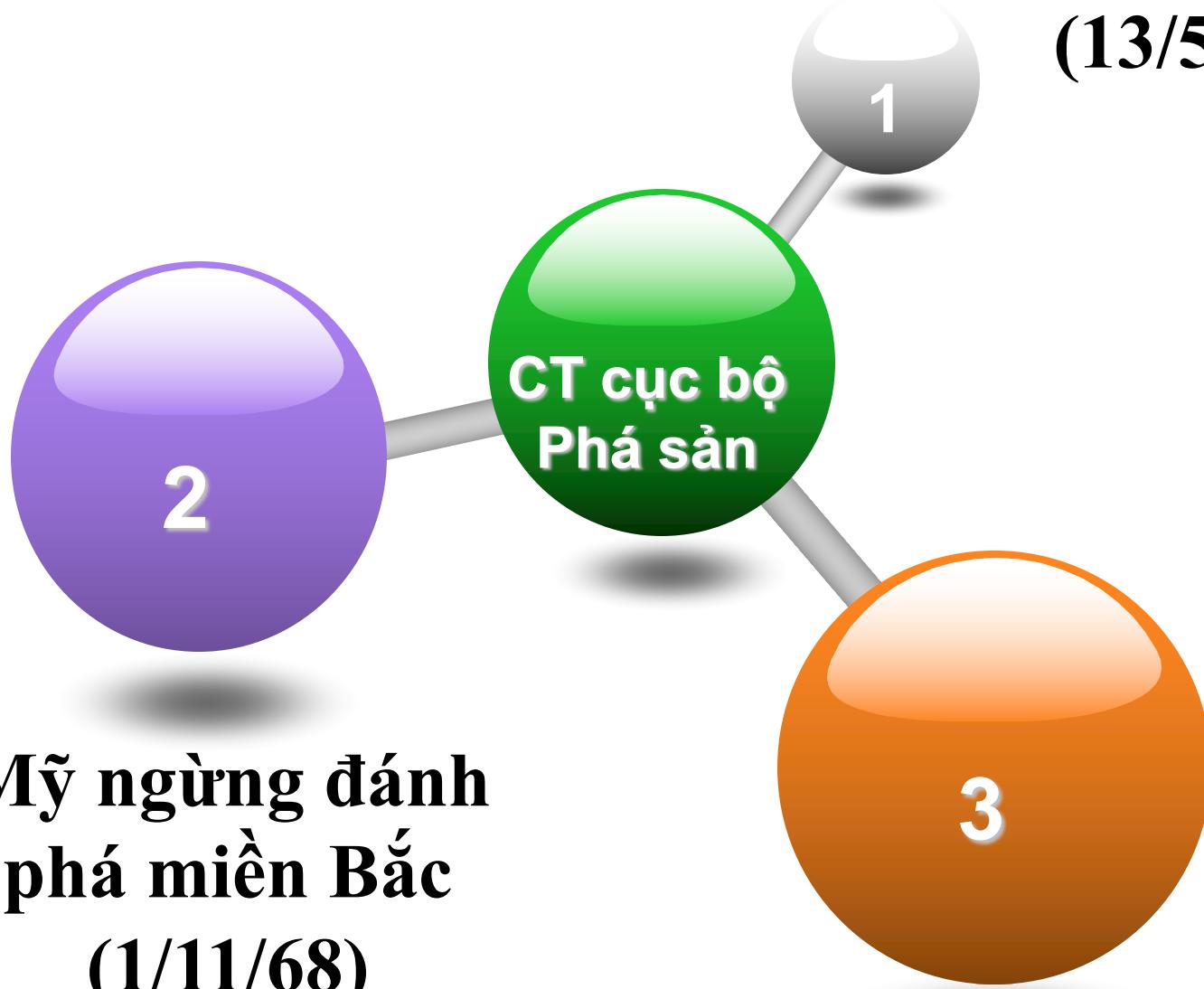
❖ Nội dung đường lối (1965 – 1968) (HNTW11 (3/1965) và HNTW12 (12/1965))



b) Xây dựng hậu phương, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ ở miền Bắc; giữ vững thế chiến lược tiến công, đánh bại chiến lược Chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ (1965-1968)

❖ Kết quả

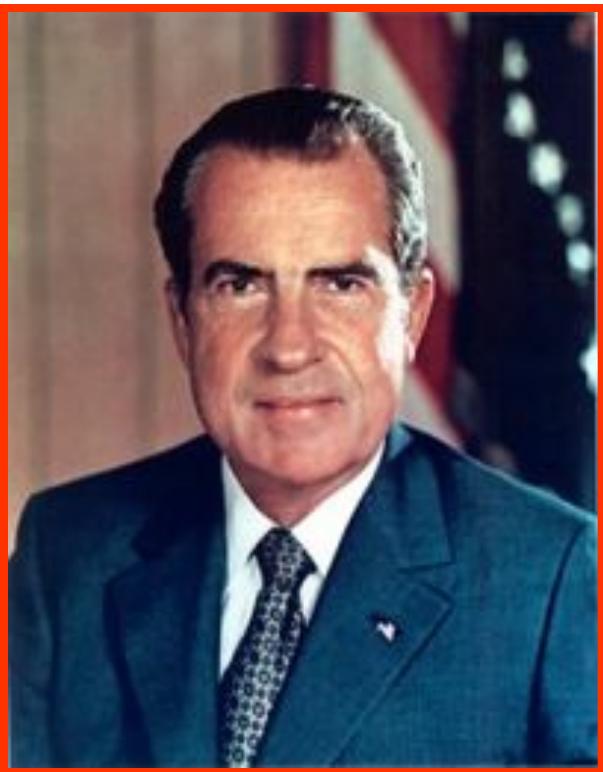
Đàm phán ở
Hội nghị Paris
(13/5/68)



Mỹ ngừng đánh
phá miền Bắc
(1/11/68)

Chuyển
sang
chiến lược
mới “Việt
Nam hóa CT”

c) Khôi phục kinh tế, bảo vệ miền Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc (1969-1975)



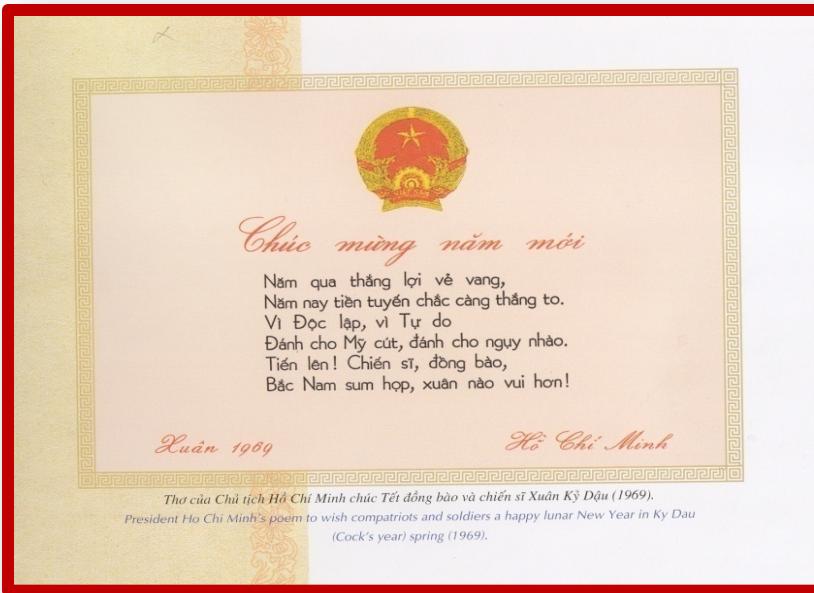
Nixon tổng
thống 37 của Mỹ

DÙNG NGƯỜI
VIỆT ĐÁNH
NGƯỜI VIỆT

CÓ GẮNG
GIÀNH THẮNG
LỢI LỚN VỀ
QUÂN SỰ

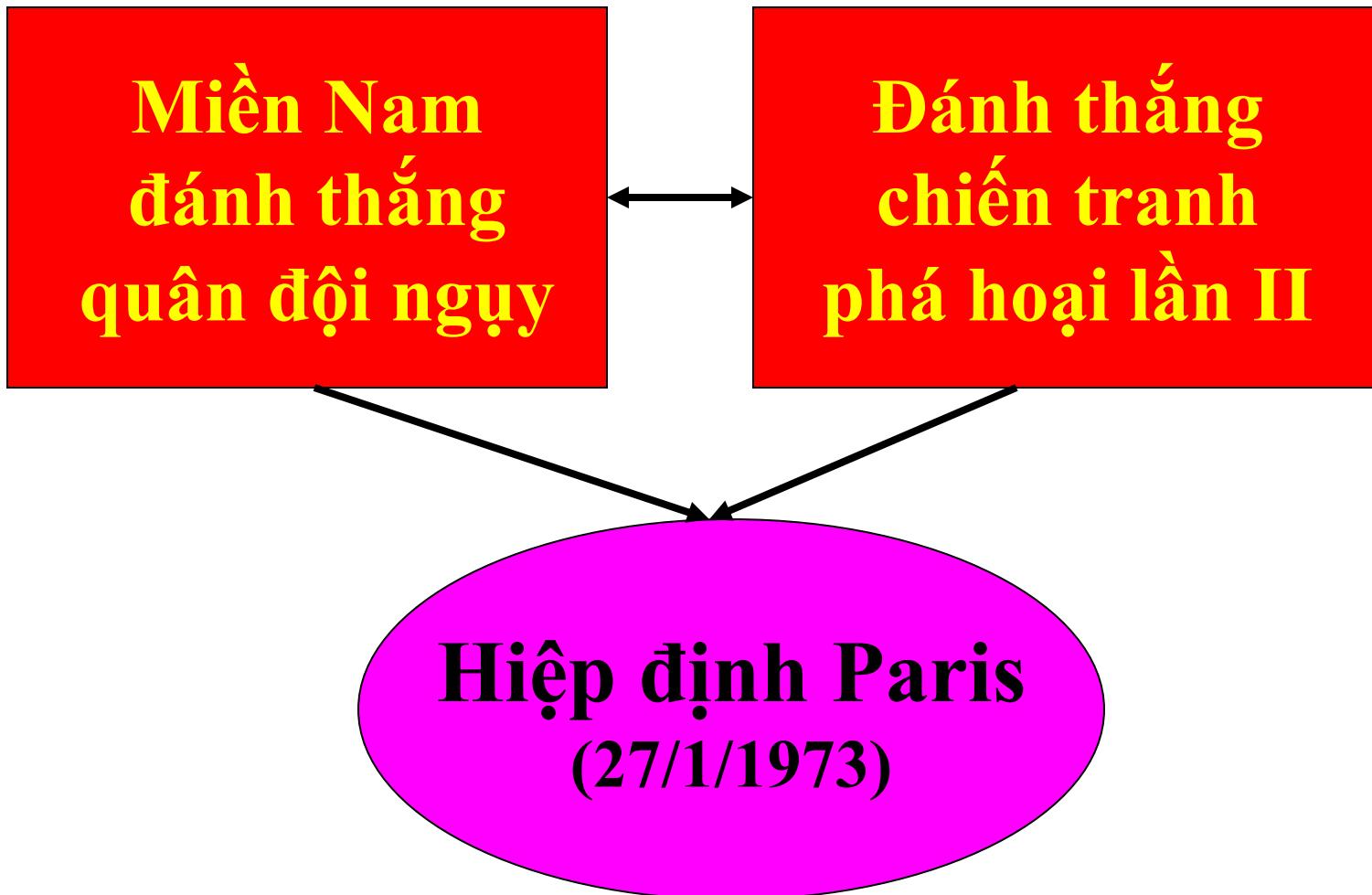
- Miền Bắc

“Vì độc lập, vì tự do,
đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”



Hội nghị TW 18 (1/1970) đề ra chủ trương mới nhằm chống lại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ.

Thư chúc Tết Kỷ Dậu 1969 của Hồ Chủ tịch



- Sau khi ký HĐ Paris, Mỹ-Ngụy chủ trương:

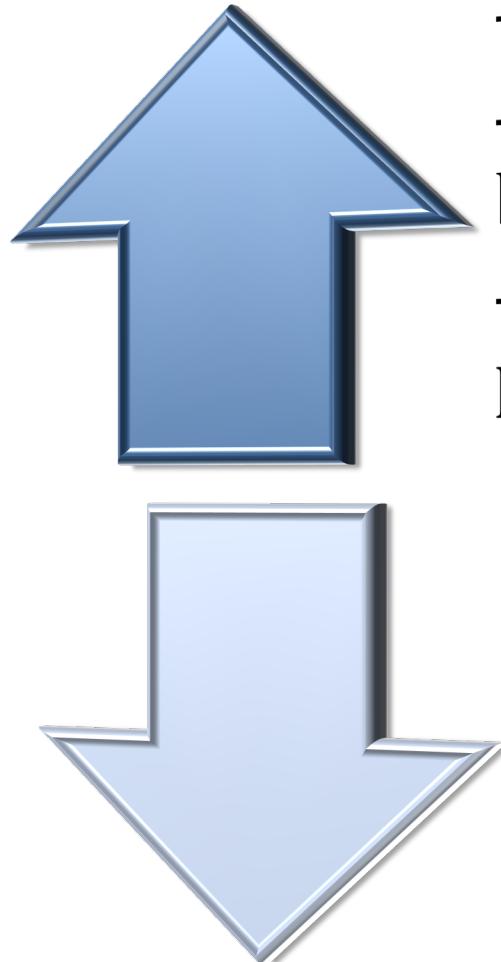
Âm
mưu

- Tiếp tục gây chiến tranh

- Phá hoại HĐ Paris
- Đàn áp nhân dân miền Nam
- Chiếm lại toàn bộ vùng giải phóng
- Xóa bỏ hình thái “da báo” ở miền Nam
- Buộc miền Nam lệ thuộc vào Mỹ

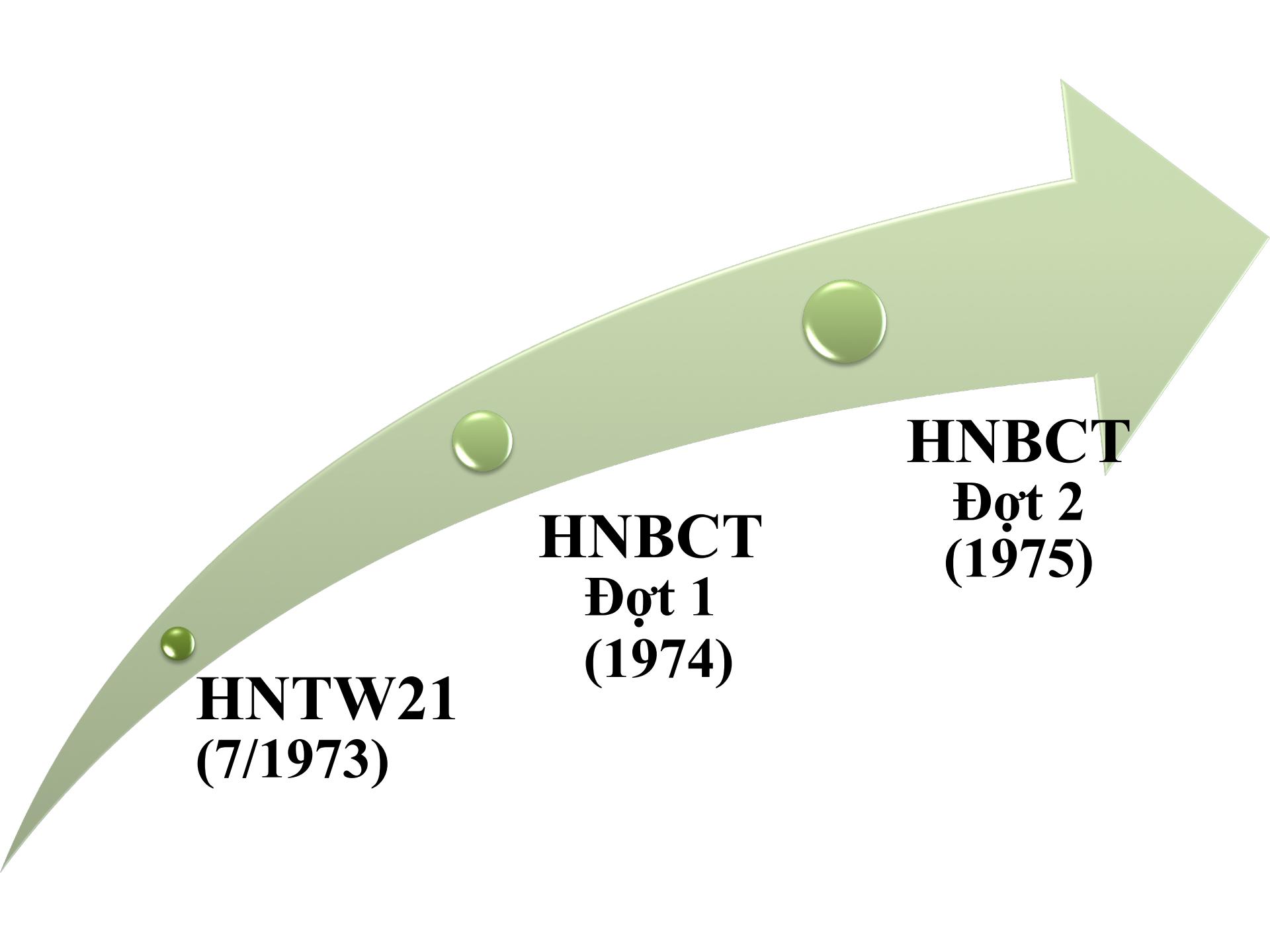
Thực
hiện

- Đảng ta đã dự kiến 2 khả năng xảy ra:



- + Hòa bình được duy trì
- + HĐ được thực hiện từng bước
- + P.trào c.m có điều kiện p.triển

- + Chiến tranh sẽ tiếp tục
- + Mỹ khó quay lại miền Nam
- + Mỹ có khả năng dùng không quân và hải quân



HNTW21
(7/1973)

HNBCT
Đợt 1
(1974)

HNBCT
Đợt 2
(1975)

**Giải phóng hoàn
toàn Phước Long
(6/1/1975)**

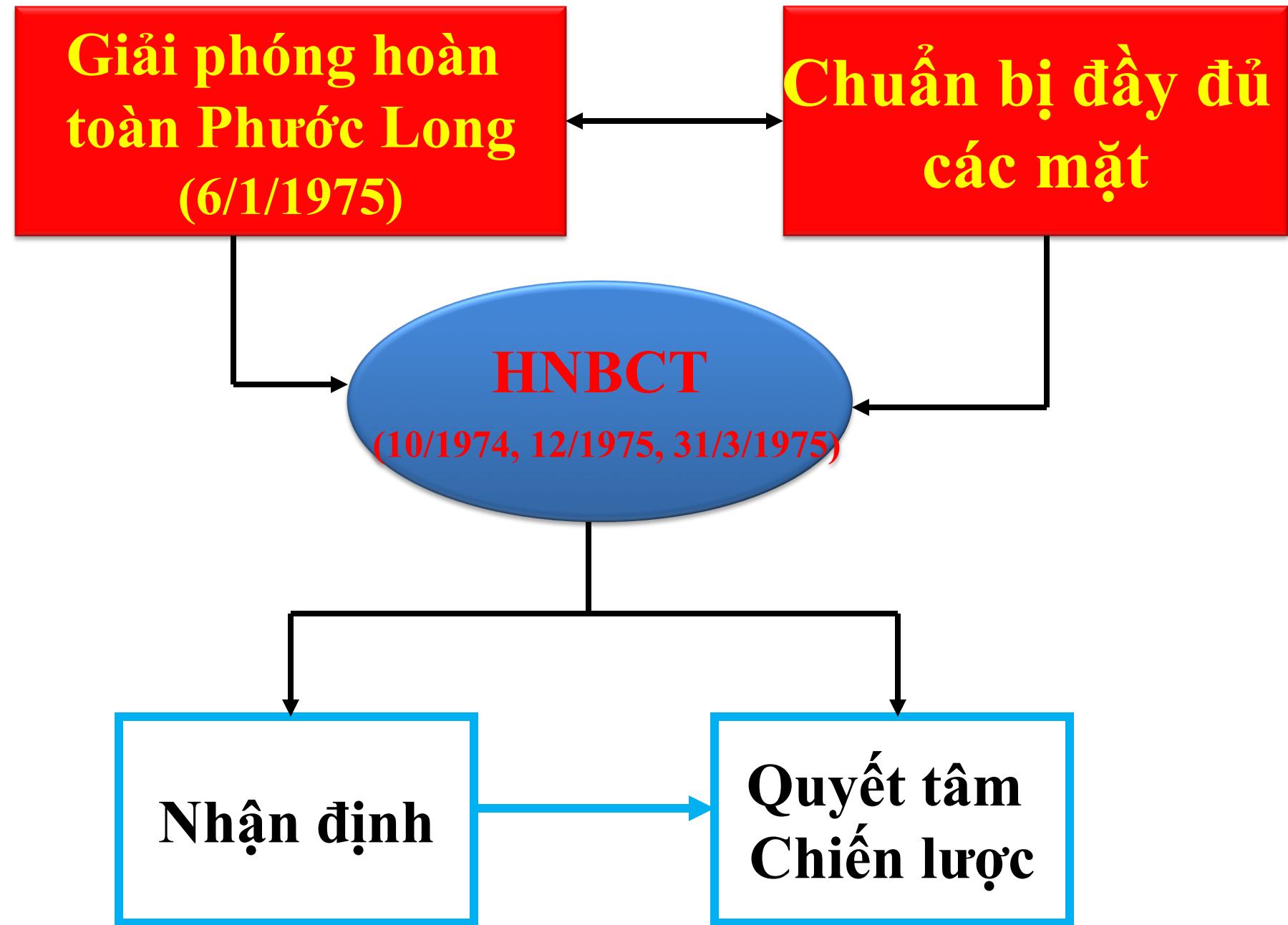
**Chuẩn bị đầy đủ
các mặt**

HNBT

(10/1974, 12/1975, 31/3/1975)

Nhận định

**Quyết tâm
Chiến lược**



Tổng tiến công và nổi dậy 1975



3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954-1975